

Số: /BC-SGDĐT

Bình Phước, ngày tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Đề án 06/CP tháng 5 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 6/2023

Thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án); Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số và an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Bình Phước 2023; Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA ngày 23/02/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia năm 2023,

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Tổ công tác triển khai Đề án cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

Nhận thức được ý nghĩa và tầm quan trọng của Đề án, bám sát tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Giám đốc Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các phòng thuộc Sở, phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở, Tổ công tác triển khai Đề án trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình triển khai chương trình chuyển đổi số quốc gia, Đề án một cách chủ động, tích cực, hiệu quả.

1. Về việc ban hành Kế hoạch và thành lập Tổ công tác triển khai Đề án theo quy định

Sở GD&ĐT đã ban hành Kế hoạch số 187/KH-SGDĐT ngày 02/02/2023 về tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” thuộc lĩnh vực GD&ĐT; Kien toàn Tổ công tác triển khai Đề án gồm 14 thành viên tham gia (theo Quyết định số 676/QĐ-SGDĐT ngày 13/03/2023).

2. Công tác tham mưu, ban hành các văn bản chỉ đạo theo ngành dọc

Sở GD&ĐT đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án như: Công văn số 1071/SGDĐT-QLCLGD ngày 14/04/2023 về việc phối hợp cấp căn cước công dân cho học sinh tham gia các kỳ thi tuyển sinh năm 2023; Công văn số 1077/SGDĐT-QLCLGD ngày 14/4/2023 về việc dự Hội nghị triển khai công tác thi tốt nghiệp THPT năm 2023; Công văn số 1165/SGDĐT-QLCLGD ngày 21/4/2023 về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2023; Công văn số 1247/SGDĐT-QLCLGD ngày 27/4/2023 về việc đôn đốc rà soát, cập nhật thông tin học sinh đang học lớp 12 năm học 2022-2023 trên CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 1307/KH-SGDĐT ngày 04/05/2023 về triển khai

công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2023; Công văn số 1395/SGDĐT-QLCLGD ngày 09/05/2023 về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2023.

3. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền đồng bộ, toàn diện, bằng nhiều hình thức (đăng tin, bài viết, phóng sự, phát thanh, pano, áp phích, ...) về các nội dung của Đề án đến các cơ sở giáo dục và người dân trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước đẩy mạnh tuyên truyền những nội dung, mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của triển khai thực hiện Đề án, chương trình hoạt động của ngành trong việc thực hiện chuyển đổi số quốc gia theo chỉ đạo của UBND tỉnh; Tuyên truyền, khuyến khích người dân, sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số, nhất là tạo lập tài khoản định danh điện tử qua việc cấp Căn cước công dân, cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công trên ứng dụng VNeID (dịch vụ cư trú, thương mại điện tử, thanh toán điện tử và các dịch vụ khác), đặc biệt là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động phải tiên phong, đi đầu trong việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến để giải quyết các thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt là 25 dịch vụ công thiết yếu của Đề án.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

1. Kết quả thực hiện các Dịch vụ công thiết yếu

Công tác triển khai thực hiện dịch vụ công thiết yếu “Đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2022” đã hoàn thành. Tổng số hồ sơ đăng ký là 10.766 hồ sơ; đăng ký trực tuyến là 10.472 hồ sơ; đăng ký trực tiếp là 294 hồ sơ (*thí sinh tự do nộp hồ sơ trực tiếp theo quy định của Bộ GD&ĐT*), tỷ lệ hồ sơ đăng ký trực tuyến đạt 97,26%.

2. Kết quả giải quyết các dịch vụ công khác và số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Việc số hóa và tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC có liên quan đến thông tin, giấy tờ cá nhân trong tiếp nhận, giải quyết TTHC để làm giàu, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC đảm bảo triển khai thực hiện theo kế hoạch (*từ ngày 01/6/2022*).

Tổng số hồ sơ dịch vụ công đã tiếp nhận (*từ 15/4/2023 đến 12/5/2023*): 83 hồ sơ. Trong đó: số hồ sơ đã giải quyết là 44 hồ sơ; số hồ sơ đang giải quyết là 39 hồ sơ.

3. Kết quả triển khai, kết nối, chia sẻ giữa CSDL ngành GD&ĐT với CSDL quốc gia về dân cư

Việc kết nối, chia sẻ giữa CSDL ngành GD&ĐT với CSDL quốc gia về dân cư đã được triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Tính đến ngày 12/5/2023, có 240.289/257.946 hồ sơ người học được xác thực, đạt tỉ lệ: 93,15%; 17.392/18.071 hồ sơ nhân sự được xác thực, đạt tỉ lệ 96,24%.

4. Kết quả đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID; Đăng ký tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

- Đăng ký kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VNeID:
- + Mức độ 1: 15.754/16.781;
- + Mức độ 2: 12.388/16.781.
- Đăng ký tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: 14.966

5. Kết quả triển khai thu phí không dùng tiền mặt

Sở GD&ĐT đã phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ngân hàng, tổ chức tín dụng và các đơn vị cung cấp nền tảng CNTT thu phí không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Tính đến ngày 12/5/2023, toàn tỉnh có 428/432 cơ sở giáo dục triển khai thu phí không dùng tiền mặt, đạt tỉ lệ 99,07%.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Chính phủ, Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ (nhất là cơ quan thường trực Bộ Công an) đã và đang có những chỉ đạo quyết liệt, ban hành các chương trình, chiến lược quan trọng để đẩy mạnh, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án. Sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy và chính quyền các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị tạo được sự ủng hộ, đồng tình của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD&ĐT, các đơn vị trực thuộc Sở, Phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện việc thu học phí bằng phương thức không dùng tiền mặt.

- Một số cơ sở giáo dục đã chủ động triển khai thực hiện các biện pháp hiệu quả để vận động cha mẹ học sinh thực hiện thanh toán học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt.

- Các cơ sở giáo dục đã đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin cơ bản đáp ứng các yêu cầu để thực hiện các nhiệm vụ. Việc triển khai thực hiện xây dựng, vận hành, khai thác CSDL ngành luôn được quan tâm và đã đạt được những kết quả nhất định.

- Nhận thức về chuyển đổi số của đội ngũ lãnh đạo, CBCCVC, người lao động và toàn thể nhân dân trong tỉnh đã có sự chuyển biến rõ nét.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Nội dung của Đề án mang nhiều nét mới, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số và yêu cầu triển khai nhanh, nên đôi lúc còn bị động, lúng túng, gặp khó khăn trong triển khai thực hiện.

- Công tác tuyên truyền tuy đã được quan tâm thực hiện nhưng chưa thực sự phát huy hiệu quả, người dân vẫn có thói quen đến trực tiếp trụ sở cơ quan hành chính các cấp để được

nghe hướng dẫn thực hiện các TTHC, nên chưa có nhu cầu đăng ký theo dịch vụ công trực tuyến. Bên cạnh đó, quy trình thực hiện dịch vụ công trực tuyến của một số lĩnh vực vẫn còn nhiều rắc rối, phức tạp, khó thực hiện; Cổng Dịch vụ công của một số bộ, ngành vẫn thường xuyên bị lỗi, nhất là khi người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Qua quá trình đẩy mạnh công tác tuyên truyền ứng dụng VNeID phát sinh nhiều vướng mắc đối với yêu cầu về kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử; Ứng dụng VNeID vẫn còn phát sinh nhiều “lỗi” trong quá trình đăng ký, kích hoạt tài khoản và sử dụng ứng dụng.

- Nhân lực tại các phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục thiếu về số lượng và còn hạn chế về khả năng tiếp cận công nghệ mới phục vụ công tác tham mưu và tổ chức triển khai công tác chuyển đổi số nói chung và công tác triển khai Đề án nói riêng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Các cơ sở giáo dục còn lúng túng trong cách triển khai thu học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, đặc biệt trong vấn đề hướng dẫn cha mẹ học sinh tự thực hiện việc thanh toán thông qua các ứng dụng ngân hàng, cổng thanh toán trung gian.

- Công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn của các cơ sở giáo dục chưa đạt hiệu quả cao nên cha mẹ học sinh chưa nhận thức được những tiện ích khi thực hiện thanh toán học phí và các khoản thu khác bằng phương thức không dùng tiền mặt.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin của người dân có mặt còn hạn chế, do trình độ dân trí chưa đồng đều, điều kiện kinh tế xã hội, đời sống của người dân còn nhiều khó khăn, tỉ lệ người dân sử dụng số điện thoại thông minh, thiết bị smartphone, máy tính kết nối internet còn ít.

- Rào cản từ thói quen sử dụng tiền mặt, nhiều cha mẹ học sinh khu vực vùng sâu, vùng xa chưa có tài khoản ngân hàng; chưa tiếp cận được với hình thức thanh toán qua App hoặc qua đơn vị trung gian; trên địa bàn sinh sống không có chi nhánh ngân hàng hoặc các điểm giao dịch để thực hiện thanh toán học phí bằng phương thức không dùng tiền mặt.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THÁNG 6

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền đồng bộ, toàn diện bằng nhiều hình thức để nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, học sinh và nhân dân để hiểu rõ về mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án; khuyến khích sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số nhất là việc tạo lập, kích hoạt tài khoản định danh điện tử, cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Chủ động trong tổ chức triển khai thực hiện; xem xét đưa kết quả triển khai thực hiện Đề án vào tiêu chí đánh giá bình xét thi đua khen thưởng hàng năm.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và trong dạy và học; triển khai mạnh mẽ thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

- Tiếp tục rà soát lại các nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 51/KH-UBND của UBND tỉnh; Kế hoạch số 56/KH-TCTTKĐA của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch 139/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh về thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục, bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022; Kế hoạch số 1864/KHSGDĐT ngày 05/7/2022 của Sở GD&ĐT về việc thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022; Kế hoạch 101/KH-UBND ngày 28/3/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số và an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Bình Phước 2023.

- Phân đấu 100% các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện thanh toán học phí và các khoản thu khác bằng phương thức không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thu thập hoàn chỉnh thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên trên CSDL quốc gia giáo dục và đào tạo, phân đấu hoàn thành đồng bộ thông tin giáo viên, học sinh trên hệ thống CSDL ngành GD&ĐT với CSDL quốc gia về dân cư.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06/CP tháng 5/2023 và phương hướng, nhiệm vụ tháng 6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án cơ quan Sở GD&ĐT./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh (Phòng PC06);
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, QLCLGD_(Ph.).

GIÁM ĐỐC